TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày 31 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Hồng Khánh

Bà Lê Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2019/HSST-QĐ ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; sinh ngày: 26/11/1978; nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Huỳnh Thị T2 (cả hai đã chết). Bị cáo là con thứ sáu trong gia đình có 06 người con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 12/3/2019, bị Uỷ ban nhân dân xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Hủy hoại làm hư hỏng tài sản của người khác"*.

Nhân thân: Ngày 20/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buột với thời gian 15 tháng tại Cơ sở giáo dục bắt buột Hoàn Cát, tỉnh Quảng Trị về hành vi *"Gây rối trật tự công cộng"*, chấp hành xong ngày 02/9/2016.

Bị cáo hiện đang bị bắt tạm giam trong vụ án khác. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

NĐD1, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NĐD2, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NĐD3, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NĐD4, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NĐD5, sinh năm 1961; nơi cư trú: huyện E, tỉnh L. Vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Nguyễn Thành Đá - Luật sư Công ty Luật TNHH HTV Sông Gianh thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng; địa chỉ: 574/11 Trưng Nữ Vương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

***- Người bị hại*:**

NBH1, sinh năm 1947; Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NBH2, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người làm chứng: NLC, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 00 giờ 05 phút ngày 02/12/2018, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 92B1 - 103.48 đi đến nhà NBH1 để tìm NBH2 (là con NBH1) để nói chuyện. Khi đến thấy nhà NBH1 đã khóa cửa ngoài và NBH2 cũng không có ở nhà, T thấy có một số quần áo đang phơi ngoài sân nên đã lấy số quần áo này đem ra trước sân dùng bật lửa mang theo châm lửa đốt, trong khi đốt cháy số quần áo trên thì lúc này có NLC (em dâu của NBH2, nhà sát bên cạnh nhà NBH1) thấy T đốt quần áo của NBH2 nên chạy ra nói với T là *"Nhà này là nhà của mẹ NBH1, chứ không phải là nhà của NBH2, nếu đến đốt nữa thì báo công an"* nghe vậy T bỏ đi. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, T tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 92B1 - 103.48 quay lại nhà NBH1 để xem NBH2 về nhà chưa. Tại đây, T đi qua hông trái nhà quan sát thì không có ai bên trong nhà, đồng thời thấy cửa hông nhà chỉ đóng hờ nên T đẩy mạnh cửa, rồi đi vào phía bên trong nhà. Khi vào trong nhà T thấy một chiếc áo của NBH2 đang treo trên tủ nên đã lấy chiếc áo này rồi dùng bật lửa mang theo đốt cháy, khi thấy chiếc áo đã cháy thì T vứt xuống nền nhà gần giường nệm ở trong nhà rồi đi ra ngoài lấy xe bỏ đi. Sau đó có anh Huỳnh H (con NBH1, ở gần nhà NBH1) thấy nhà NBH1 bị cháy nên hô hoán người dân xung quanh nơi đó dập lửa và báo Cơ quan Công an đến làm việc.

Đến sáng ngày 02/12/2018, Cơ quan Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng mời T lên làm việc, tại đây T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tài sản bị thiệt hại gồm: Ngôi nhà ba gian do cháy đã bị hư hỏng; 01 nệm cao su (không rõ nhãn hiệu) kích thước (1,6 x 2)mét do cháy đã bị hư hỏng; 02 cánh cửa trước (không rõ loại gỗ) kích thước (1,1 x 2)mét do cháy đã bị hư hỏng; 01 Cánh cửa hông (không rõ loại gỗ) kích thước (0,6 x 2)mét do cháy đã bị hư hỏng; 02 ghế gỗ (không rõ loại gỗ) bị cháy xén; 03 cái quạt điện (không rõ nhãn hiệu) do cháy đã bị hư hỏng; 01 tủ lạnh (không rõ nhãn hiệu) do cháy đã bị hư hỏng; 01 tủ gỗ ván ép (không rõ loại gỗ) do cháy đã bị hư hỏng; Quần, áo, giấy tờ cá nhân bị cháy hoàn toàn.

* Theo bản kết luận định giá tài sản số: 22/HĐĐG ngày 28/02/2019 của Hội đồng định giá thường xuyên thuộc UBND huyện Hòa Vang kết luận: Giá trị thiệt hại của các tài sản gồm: Ngôi nhà ba gian, 01 nệm cao su, 02 cánh cửa trước, 01 cánh cửa hông, 02 ghế sa lông gỗ có tổng giá trị là **36.911.875 đồng**.

Đối với tài sản gồm: 01 tủ lạnh, 03 cái quạt điện, 01 tủ gỗ ván ép và quần, áo, giấy tờ cá nhân do cháy đã bị hư hỏng là tài sản của NBH2. Tại thời điểm định giá trị thiệt hại, NBH2 không biết rõ được nhãn hiệu tài sản, địa điểm mua và số tài sản này đã bị hư hỏng hoàn toàn nên không có cơ sở để định giá trị thiệt hại các tài sản trên.

* Theo Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 90/KLGĐTC ngày 23/01/2019 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Miền Trung, kết luận về tình trạng tâm thần của Nguyễn Văn T:

- Trước thời điểm gây án: Về mặc y học: Động kinh cơn lớn có biến đổi trí năng nhân cách (G40); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm gây án: Về mặc y học: Động kinh cơn lớn có biến đổi trí năng nhân cách (G40); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm hiện tại: Về mặc y học: Động kinh cơn lớn có biến đổi trí năng nhân cách (G40). Đối tượng cần được điều trị ngoại trú liên tục; Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

* Căn cứ Công văn số 16/PYTT-PKHTH ngày 31/01/2019 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Miền Trung về việc giải thích nội dung kết luận số 90/KLGĐTC ngày 23/01/2019 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Miền Trung, khẳng định Nguyễn Văn T mặc dù hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, nhưng vẫn chịu trách nhiệm hình sự.

Vật chứng tạm giữ: 01 bật lửa bằng ga có dòng chữ Hoa Việt; 01 xe mô tô biển số 92B1-103.48; 01 con dao dài 43cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, đầu sắc nhọn, cán dao làm bằng gỗ dài 15cm.

Sau khi sự việc xảy ra NBH1 yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa lại phần ngôi nhà bị hư hỏng là 69.998.000 đồng, NBH2 yêu cầu bồi thường các tài sản bị hư hỏng là 20.000.000 đồng. Hiện bị cáo Nguyễn Văn T chưa bồi thường gì cho người bị hại.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSNDHV ngày 31.5.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Văn T về tội ***"Hủy hoại tài sản"*** theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm i, q, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Xử phạt: Nguyễn Văn T 09 đến 12 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bật lửa bằng ga có dòng chữ Hoa Việt; 01 con dao dài 43cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, đầu sắc nhọn, cán dao làm bằng gỗ dài 15cm bị tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô biển số 92B1-103.48 tiếp tục tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho NBH1, NBH2 giá trị thiệt hại của các tài sản gồm: Ngôi nhà ba gian, 01 nệm cao su, 02 cánh cửa trước, 01 cánh cửa hông, 02 ghế sa lông gỗ có tổng giá trị là **36.911.875 đồng**. Trong đó:

- Phần hư hại của ngôi nhà ba gian, 02 cánh cửa trước, 01 cánh cửa hông của NBH1 trị giá là 31.311.875 đồng.

- Giá trị thiệt hại 01 nệm cao su, 02 ghế salông gỗ của NBH2 là 5.600.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo Nguyễn Văn T xác nhận chưa bồi thường gì cho người bị hại NBH1, NBH2.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T - Luật sư Nguyễn Thành Đá thống nhất vấn đề tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đã truy tố. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để cân nhắc xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt.

NBH1 yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa lại phần ngôi nhà bị hư hỏng là 69.998.000 đồng, NBH2 yêu cầu bồi thường các tài sản bị hư hỏng là 20.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn T: Đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang,

thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cở sở xác định: Do có mâu thuẫn từ trước với NBH2 nên ngày 02/12/2018 Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 92B1 - 103.48 đến nhà NBH1 để tìm NBH2 2 lần:

Lần thứ nhất: Khoảng 00 giờ 05 phút khi đến thấy nhà khóa cửa ngoài và NBH2 cũng không có ở nhà, T thấy có một số quần áo đang phơi ngoài sân nên đã lấy số quần áo này đem ra trước sân dùng bật lửa mang theo châm lửa đốt, trong khi đốt cháy số quần áo trên thì lúc này có NLC thấy T đốt quần áo của NBH2 nên chạy ra nói với T là *"Nhà này là nhà của NBH1, chứ không phải là nhà của NBH2, nếu đến đốt nữa thì báo công an"* nghe vậy T bỏ đi.

Lần thứ hai: Khoảng 03 giờ, T quay lại nhà NBH1 để xem NBH2 về nhà chưa. Tại đây, T đi qua hông trái nhà quan sát thì không có ai bên trong nhà, đồng thời thấy cửa hông nhà chỉ đóng hờ nên T đẩy mạnh cửa, rồi đi vào phía bên trong nhà. Khi vào trong nhà T thấy một chiếc áo của NBH2 đang treo trên tủ nên đã lấy chiếc áo này rồi dùng bật lửa mang theo đốt cháy, khi thấy chiếc áo đã cháy thì T vứt xuống nền nhà gần giường nệm ở trong nhà rồi đi ra ngoài lấy xe bỏ đi.

Sau đó, anh Huỳnh H thấy nhà bị cháy nên hô hoán người dân xung quanh nơi đó dập lửa và báo Cơ quan Công an đến làm việc. Khoảng 03 giờ ngày 02/12/2018, nhận được tin báo Công an xã Hòa Nhơn đến hiện trường thì lúc này nhà NBH1 đang cháy, lửa đang cháy đến nóc nhà và lập biên bản sự việc ngày 02/12/2018. Đến sáng ngày 02/12/2018, Cơ quan Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng mời T lên làm việc, tại đây T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Như vậy, chỉ xuất phát từ một mâu thuẫn nhỏ, Nguyễn Văn T đã sử dụng 01 bật lửa bằng ga có dòng chữ Hoa Việt để đốt đồ đạc và hủy hoại các tài sản thuộc sở hữu của NBH1, NBH2 có tổng giá trị thiệt hại là 36.911.875 đồng nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội ***"Hủy hoại tài sản"*** theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự như Bản cáo trạng số 39/CT-VKSNDHV ngày 31.5.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo đã làm cho tài sản mất hẳn giá trị sử dụng; không thể khôi phục lại được hoặc khó có thể khôi phục lại được, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội tại địa phương và gây hoang mang, lo

lắng trong quần chúng nhân dân nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo Nguyễn Văn T thì thấy:

Bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra trình diện; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức khả năng điều khiển hành vi của mình; có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ đều đã mất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i, q, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một khi lượng hình.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bật lửa bằng ga có dòng chữ Hoa Việt là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 con dao dài 43cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, đầu sắc nhọn, cán dao làm bằng gỗ dài 15cm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số 92B1-103.48, nhãn hiệu LIFAN, số khung: HOA2YF012786, số máy: 0FMH10023935 có Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy do Công an tỉnh Quảng Nam cấp số 009465 ngày 27/12/2012 cho anh Phạm Phú V; anh V đã bán cho bị cáo, đây là tài sản riêng của bị cáo nên cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra NBH1 yêu cầu bồi thường chi phí dự trù sửa chữa lại phần ngôi nhà bị hư hỏng là 69.998.000 đồng, NBH2 yêu cầu bồi thường các tài sản bị hư hỏng là 20.000.000 đồng.

Xét yêu cầu bồi thường của người bị hại NBH1, NBH2: Tại phiên tòa NBH1 xác định chưa sửa chữa lại ngôi nhà bị hư hỏng, do đó Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận yêu cầu bồi thường của NBH1 là 69.998.000 đồng mà chỉ chấp nhận bồi thường phần thiệt hại theo kết luận định giá của Hội đồng định giá thường xuyên thuộc UBND huyện Hòa Vang gồm: phần hư hại của ngôi nhà ba gian, 02 cánh cửa trước, 01 cánh cửa hông có giá trị 31.311.875 đồng. Đồng thời, chỉ chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản của NBH2 là 01 nệm cao su, 02 ghế salông gỗ có giá trị 5.600.000 đồng. Đối với yêu cầu cầu bồi thường thiệt hại của NBH2 gồm 01 tủ lạnh, 03 cái quạt điện, 01 tủ gỗ ván ép và quần, áo, giấy tờ cá nhân, do tại thời điểm định giá giá trị thiệt hại, NBH2 không biết rõ được nhãn hiệu tài sản, địa điểm mua và số tài sản này đã bị hư hỏng hoàn toàn, không có cơ sở để định giá trị thiệt hại các tài sản nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu này của NBH2.

Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của NBH1, NBH2 buộc bị cáo bồi thường cho NBH1 là 31.311.875 đồng, NBH2 là 5.600.000 đồng là có cơ sở.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.845.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Theo những nhận định như trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T về tội ***"Hủy hoại tài sản"***.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, q, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T **09 (Chín) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 bật lửa bằng ga có dòng chữ Hoa Việt; 01 con dao dài 43cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, đầu sắc nhọn, cán dao làm bằng gỗ dài 15cm.

- Tiếp tục tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án: 01 xe mô tô biển số 92B1-103.48, nhãn hiệu LIFAN, số khung: HOA2YF012786, số máy: 0FMH10023935 có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy do Công an tỉnh Quảng Nam cấp số 009465 ngày 27/12/2012.

(Toàn bộ số vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/7/2019, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đang quản lý).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 586, 589 Bộ luật dân sự:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho NBH1, NBH2 giá trị thiệt hại của các tài sản là **36.911.875 đ** (Ba mươi sáu triệu, chín trăm mười một nghìn, tám trăm bảy mươi lăm đồng). Trong đó:

- Bồi thường cho NBH1: Phần hư hại của ngôi nhà ba gian, 02 cánh cửa trước, 01 cánh cửa hông trị giá là 31.311.875 đồng.

- Bồi thường cho NBH2: 01 nệm cao su, 02 ghế salông gỗ trị giá là 5.600.000 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 1.845.000 đồng (một triệu, tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp của bị cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND Tp Đà Nẵng
- Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Nguyễn Thị Diệp